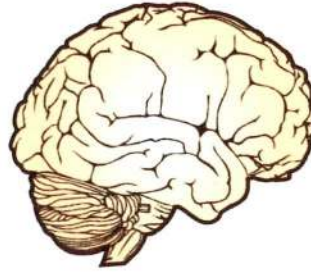


HỘP 3 VỈ X 10 VIÊN NANG CỨNG

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO Cerecaps

Bào chế từ dược thảo



CHỈ ĐỊNH: THUỐC ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP:
SUY GIẢM TRÍ NHỚ, ĐẦU ĐAU, HOA MẮT CHÓNG MẶT, HAY CẦU GẮT Ở NGƯỜI CÓ TUỔI, MẤT NGỦ, NGỦ HAY MÊ, HAY NGỦ GÀ, NGỦ GẬT (DO THIẾU NĂNG TUẦN HOÀN NÃO).
THIẾU MÁU, SÂM DA, ĐỨNG LÊN NGỒI XƯƠNG HAY BỊ CHÓNG MẶT.
LÀM HẾT TRÍ ỨC NHIỀU BỊ CĂNG THẲNG, MỆT MỎI, MẤT TẬP TRUNG, CHỨNG TÊ BÌ, NHƯC MỖI CHÂN TAY (DO THIẾU NĂNG TUẦN HOÀN NGOẠI VI).

MP MEDIPLANTEX

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO
Cerecaps

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa
Cao khô hỗn hợp các dược liệu
tương đương với: **Hồng hoa** (*Flos Carthami tinctorii*) 280 mg, **Đương quy** (*Radix Angelicae sinensis*) 685 mg, **Xuyên khung** (*Rhizoma Ligustici wallichii*) 685 mg, **Sinh địa** (*Rhizoma Rehmanniae*) 375 mg, **Cam thảo** (*Radix Glycyrrhizae*) 375 mg, **Xích thược** (*Radix Paeoniae rubrae*) 375 mg, **Sài hồ** (*Radix Bupleuri*) 280 mg, **Chỉ xác** (*Fructus Aurantii*) 280 mg, **Ngưu tất** (*Radix Achyranthis bidentatae*) 375 mg.
Cao khô lá Bạch quả (*Extractum Folii Ginkgo biloba Siccus*)
là được vừa đủ 1 viên nang cứng

Hàm lượng
595 mg

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng

INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION AND OTHER INFORMATION: See the enclosed leaflet

INFORMATION: See the enclosed leaflet

BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

STORAGE: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C

SĐK/Reg.No:

3 vỉ x 10 viên

BOX OF 3 BLISTERS X 10 CAPSULES

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO Cerecaps

Prepared from herbs

INDICATIONS: THE DRUG IS USED FOR TREATMENT IN THE FOLLOWING CASES:
LOSS OF MEMORY, HEADACHE AND DIZZINESS, IRRITABILITY IN PEOPLE WITH AGE, INSOMNIA, DELIRIUM, OR DROWSINESS, FALLS ASLEEP (BECAUSE OF CEREBRAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)
ANEMIA, TAN, DIZZINESS WHEN CHANGING POSITIONS
STRESS, FATIGUE, LOSS OF CONCENTRATION, NUMBNESS EVIDENCE, ACHY LIMBS (BECAUSE OF PERIPHERAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)



MP MEDIPLANTEX

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO
Cerecaps

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS

SPECIFICATION: Manufacturer's

ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM

ĐỘC KỶ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

READ CAREFULLY THE LEAFLET BEFORE USE

Số Lô SX/ Lot.No :

Ngày SX/ Mfd :

Hạn dùng/ Exp :

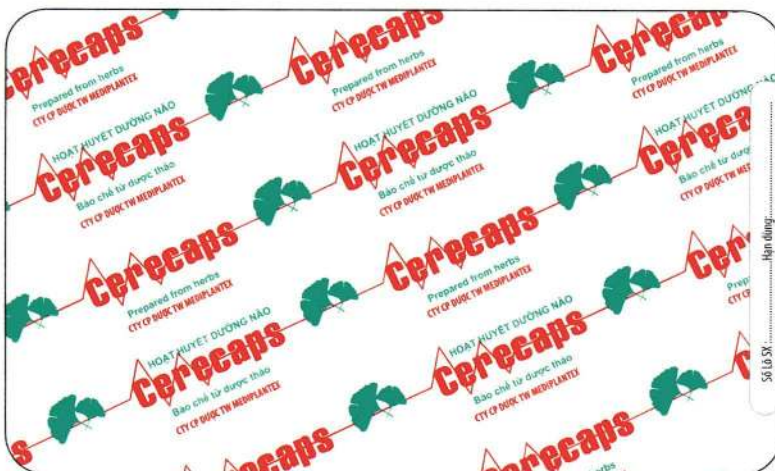


CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

Vỉ Alu-Alu



Hà nội, ngày 12 tháng 1 năm 2016



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Hà Xuân Sơn

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

HỘP 5 VỈ X 10 VIÊN NANG CỨNG

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo

5 vỉ x 10 viên



CHỈ ĐỊNH: THUỐC ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP:
SUY GIẢM TRÍ NHỚ, ĐAU ĐẦU, HOA MẮT CHÔNG MẮT, HAY CẦU GẬT Ở NGƯỜI CŨ
TUỔI, MẤT NGỦ, NGỦ HAY MÊ, HAY NGỦ GÀ, NGỦ GẬT (DO THIẾU NĂNG TUẦN HOÀN NÃO).
THIẾU MÁU, SẠM DA, ĐỪNG LÊN NGỒI XƯƠNG HAY BỊ CHÔNG MẮT.
LÀM VIỆC TRÍ ỨC NHIỀU BỊ CĂNG THẲNG, MỆT MỎI, MẮT TẬP TRUNG, CHUNG TẾ BÌ,
NHỨC MỐI CHÂN TAY (DO THIẾU NĂNG TUẦN NGOẠI VI).

CHẾ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem tờ hướng dẫn sử dụng
INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION AND OTHER INFORMATION: See the enclosed leaflet
BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
STORAGE: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C
SĐK/Reg.No:

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa

Cao khô hỗn hợp các dược liệu

tương đương với: **Hồng hoa** (*Flos Carthami tinctorii*) 280 mg, **Đương quy** (*Radix Angelicae sinensis*) 685 mg, **Xuyên khung** (*Rhizoma Ligustici wallichii*) 685 mg, **Sinh địa** (*Rhizoma Rehmanniae*) 375 mg, **Cam thảo** (*Radix Glycyrrhizae*) 375 mg, **Xích thược** (*Radix Paeoniae rubrae*) 375 mg, **Sài hồ** (*Radix Bupleuri*) 280 mg, **Chỉ xác** (*Fructus Aurantii*) 280 mg, **Ngưu tất** (*Radix Achyranthis bidentatae*) 375 mg.

Cao khô lá **Bạch quả** (*Extractum Folii Ginkgo biloba Siccus*)

Tá được vừa đủ 1 viên nang cứng

Hàm lượng

595 mg

15 mg



HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

BOX OF 5 BLISTERS X 10 CAPSULES

Cerecaps

Prepared from herbs

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps



INDICATIONS: THE DRUG IS USED FOR TREATMENT IN THE FOLLOWING CASES:
LOSS OF MEMORY, HEADACHE AND DIZZINESS, IRRITABILITY IN PEOPLE WITH AGE,
INSOMNIA, DELIRIUM, OR DROWSINESS, FALLS ASLEEP (BECAUSE OF CEREBRAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)
ANEMIA, TAN, DIZZINESS WHEN CHANGING POSITIONS
STRESS, FATIGUE, LOSS OF CONCENTRATION, NUMBNESS EVIDENCE, ACHY LIMBS (BECAUSE OF PERIPHERAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)

CHẾ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem tờ hướng dẫn sử dụng
INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION AND OTHER INFORMATION: See the enclosed leaflet
BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
STORAGE: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C
SĐK/Reg.No:

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS

SPECIFICATION: Manufacturer's

ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

READ CAREFULLY THE LEAFLET BEFORE USE

Số Lô SX/ Lot.No :

Ngày SX/ Mfd :

Hạn dùng/ Exp:

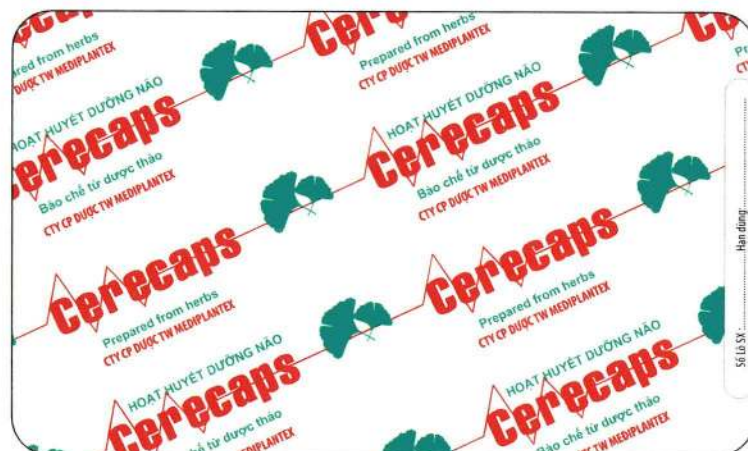
HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội



Hà nội, ngày 12 tháng 1 năm 2016



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Hà Luân Sơn

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo

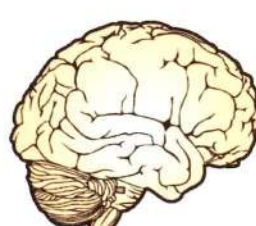


HỘP 10 VỈ X 10 VIÊN NANG CỨNG

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo



CHỈ ĐỊNH: THUỐC ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP:
SUY GIẢM TRI NHỚ, ĐAU ĐẦU, HOA MẮT CHÓNG MẮT, HAY CẦU GẬT Ở NGƯỜI CÓ TUỔI, MẮT NGỦ, NGỦ HAY MÊ, NGỦ GẬT (DO THIẾU NĂNG TUẦN HOÀN NÃO), THIẾU MÁU, SẠM DA, ĐỨNG LÊN NGỒI XƯƠNG HAY BỊ CHÓNG MẮT, NHUẾ THIẾU Ở NHIỀU BỊ CĂNG THẲNG, MỆT MỎI, MẮT TẬP TRUNG, CHỨNG TẾ BÌ, NHUẾ MỎI CHÂN TAY (DO THIẾU NĂNG TUẦN NGÔI VI).

Mp MEDIPLANTEX

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa	Hàm lượng
Cao khô hỗn hợp các dược liệu tương đương với: Hồng hoa (<i>Flos Carthami tinctorii</i>) 280 mg, Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) 685 mg, Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>) 685 mg, Sinh địa (<i>Rhizoma Rehmanniae</i>) 375 mg, Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>) 375 mg, Xích thược (<i>Radix Paeoniae rubrae</i>) 375 mg, Sài hồ (<i>Radix Bupleuri</i>) 280 mg, Chỉ xác (<i>Fructus Aurantii</i>) 280 mg, Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>) 375 mg.	595 mg
Cao khô lá Bạch quả (<i>Extractum Folii Ginkgo biloba Siccus</i>)	15 mg
Tá dược vừa đủ 1 viên nang cứng	

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng
INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION AND OTHER INFORMATION:
See the enclosed leaflet

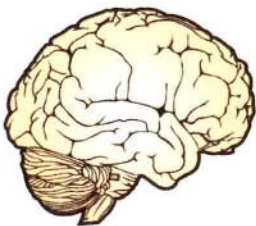
Handwritten signature

10 vỉ x 10 viên

BOX OF 10 BLISTERS X 10 CAPSULES

Cerecaps

Prepared from herbs



INDICATIONS: THE DRUG IS USED FOR TREATMENT IN THE FOLLOWING CASES:
LOSS OF MEMORY, HEADACHE AND DIZZINESS, IRRITABILITY IN PEOPLE WITH AGE, INSOMNIA, DELIRIUM, OR DROWSINESS, FALLS ASLEEP (BECAUSE OF CEREBRAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)
ANEMIA, TAIL, DIZZINESS WHEN CHANGING POSITIONS
STRESS, FATIGUE, LOSS OF CONCENTRATION, NUMBNESS EVIDENCE, ACHY LIMBS (BECAUSE OF PERIPHERAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)

Mp MEDIPLANTEX

Cerecaps

Prepared from herbs



HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

Số lô SX / Lot:
Ngày SX / Mfd:
Hạn Dùng / Exp:

BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
STORAGE: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C
SDK/Reg.No:
TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS
SPECIFICATION: Manufacturer's
ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE LEAFLET BEFORE USE

8 935041 000295

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
SX tại: 356 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

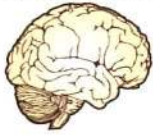
Hà nội, ngày 12 tháng 1 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Xuân Sơn

Box of 1 bottle 30 capsules

Cerecaps

Prepared from herbs



INDICATIONS: THE DRUG IS USED FOR TREATMENT IN THE FOLLOWING CASES:
LOSS OF MEMORY, HEADACHE AND DIZZINESS, IRRITABILITY IN PEOPLE WITH AGE, INSOMNIA, DELIRIUM, OR DROWSINESS, FALLS ASLEEP (BECAUSE OF CEREBRAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)
ANEMIA, TAIL, DIZZINESS WHEN CHANGING POSITIONS
STRESS, FATIGUE, LOSS OF CONCENTRATION, NUMBNESS EVIDENCE, ACHY LIMBS (BECAUSE OF PERIPHERAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)

MEDIPLANTEX

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
STORAGE: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C
TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS
SPECIFICATION: Manufacturer's
SDK/Reg.No:

ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE LEAFLET BEFORE USE

Số Lô SX/ Lot.No :
Ngày SX/ Mfd :
Hạn dùng/ Exp:

MEDIPLANTEX

Hộp 1 Lọ x 30 viên nang cứng

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo



CHỈ ĐỊNH: THUỐC ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP:
SUY GIẢM TRÍ NHỚ, ĐẦU ĐAU, HOA MẮT CHỒNG MẶT, HAY CẦU GẬT Ở NGƯỜI CÓ TUỔI, MẤT NGỦ, NGỦ HAY MÊ, HAY NGỦ GÀ, NGỦ GẬT (DO THIẾU NĂNG TUẦN HOÀN NÃO).
THIẾU MÁU, SẠM DA, ĐỪNG LÊN NGỒI XƯƠNG HAY BỊ CHỒNG MẶT.
LÀM VIỆC TRÍ ỨC NHIỀU BỊ CĂNG THẲNG, MỆT MỎI, MẤT TẬP TRUNG, CHƯNG TÊ BÌ, NHỨC MỐI CHÂN TAY (DO THIẾU NĂNG TUẦN NGOẠI VI).

MEDIPLANTEX

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa	Hàm lượng
Cao khô hỗn hợp các dược liệu tương đương với:	595 mg
Hồng hoa (<i>Flos Carthami tinctorii</i>)	280 mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	685 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)	685 mg
Sinh địa (<i>Rhizoma Rehmanniae</i>)	375 mg
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	375 mg
Xích thược (<i>Radix Paeoniae rubrae</i>)	375 mg
Sài hồ (<i>Radix Bupleuri</i>)	280 mg
Chỉ xác (<i>Fructus Aurantii</i>)	280 mg
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthes bidentatae</i>)	375 mg
Cao khô lá Bạch quả (<i>Extractum Folii Ginkgo biloba Siccus</i>)	15 mg
Tã được vừa đủ 1 viên nang cứng	

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng
INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION AND OTHER INFORMATION:
See the enclosed leaflet

Nhãn lọ

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa	Hàm lượng
Cao khô hỗn hợp các dược liệu tương đương với:	595 mg
Hồng hoa (<i>Flos Carthami tinctorii</i>)	280 mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	685 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)	685 mg
Sinh địa (<i>Rhizoma Rehmanniae</i>)	375 mg
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	375 mg
Xích thược (<i>Radix Paeoniae rubrae</i>)	375 mg
Sài hồ (<i>Radix Bupleuri</i>)	280 mg
Chỉ xác (<i>Fructus Aurantii</i>)	280 mg
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthes bidentatae</i>)	375 mg
Cao khô lá Bạch quả (<i>Extractum Folii Ginkgo biloba Siccus</i>)	15 mg
Tã được vừa đủ 1 viên nang cứng	

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo



MEDIPLANTEX

Lọ 30 viên nang cứng

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem tờ hướng dẫn sử dụng
BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS
SDK/Reg.No:
ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
SX tại: 356 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
Số Lô SX/ Lot.No :
Ngày SX/ Mfd :
Hạn dùng/ Exp:

MEDIPLANTEX

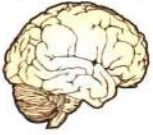
Hà nội, ngày 12 tháng 1 năm 2016

CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX
HỒ TỜ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Luân Sơn

Box of 1 bottle 60 capsules

Cerecaps

Prepared from herbs



INDICATIONS: THE DRUG IS USED FOR TREATMENT IN THE FOLLOWING CASES:
LOSS OF MEMORY, HEADACHE AND DIZZINESS, IRRITABILITY IN PEOPLE WITH AGE, INSOMNIA, DELIRIUM, OR DROWSINESS, FALLS ASLEEP (BECAUSE OF CEREBRAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)
ANEMIA, TAN, DIZZINESS WHEN CHANGING POSITIONS
STRESS, FATIGUE, LOSS OF CONCENTRATION, NUMBNESS EVIDENCE, POOR LIMBS (BECAUSE OF PERIPHERAL CIRCULATORY INSUFFICIENCY)

MEDIPLANTEX

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
STORAGE: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C
TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS
SPECIFICATION: Manufacturer's
SDK/Reg.No:

**ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE LEAFLET BEFORE USE**

Số Lô SX/ Lot.No:
Ngày SX/ Mfd:
Hạn dùng/ Exp:

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

MEDIPLANTEX

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo

Hộp 1 Lọ x 60 viên nang cứng

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo



CHỈ ĐỊNH: THUỐC ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP:
SUY GIẢM TRÍ NHỚ, ĐẦU ĐÁU, HOA MẮT CHÓNG MẶT, HAY CẦU GẮT Ở NGƯỜI CÓ TUỔI, MẤT NGỦ, NGỦ HAY MÊ, HAY NGỦ GÀ, NGỦ GẬT (DO THIẾU NĂNG TUẦN HOÀN NÃO).
THIẾU MÁU, SẠM DA, ĐÓNG LÊN NGỒI XƯƠNG HAY BỊ CHÓNG MẶT.
LÀM VIỆC TRÍ ỨC NHIỀU BỊ CĂNG THẲNG, MỆT MỎI, MẮT TẬP TRUNG, CHÓNG TẾ BÌ, NHỨC MỐI CHÂN TAY (DO THIẾU NĂNG TUẦN HOÀN VI).

MEDIPLANTEX

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa	Hàm lượng
Cao khô hỗn hợp các dược liệu tương đương với:	595 mg
Hồng hoa (<i>Flos Carthami tinctorii</i>)	280 mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	685 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)	685 mg
Sinh địa (<i>Rhizoma Rehmanniae</i>)	375 mg
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	375 mg
Xích thược (<i>Radix Paeoniae rubrae</i>)	375 mg
Sài hồ (<i>Radix Bupleuri</i>)	280 mg
Chỉ xác (<i>Fructus Aurantii</i>)	280 mg
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>)	375 mg
Cao khô lá Bạch quả (<i>Extractum Foli Ginkgo biloba Siccus</i>)	15 mg
Tà dược vừa đủ 1 viên nang cứng	

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng
INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION AND OTHER INFORMATION:
See the enclosed leaflet

Nhãn lọ

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa	Hàm lượng
Cao khô hỗn hợp các dược liệu tương đương với:	595 mg
Hồng hoa (<i>Flos Carthami tinctorii</i>)	280 mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	685 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)	685 mg
Sinh địa (<i>Rhizoma Rehmanniae</i>)	375 mg
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	375 mg
Xích thược (<i>Radix Paeoniae rubrae</i>)	375 mg
Sài hồ (<i>Radix Bupleuri</i>)	280 mg
Chỉ xác (<i>Fructus Aurantii</i>)	280 mg
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>)	375 mg
Cao khô lá Bạch quả (<i>Extractum Foli Ginkgo biloba Siccus</i>)	15 mg
Tà dược vừa đủ 1 viên nang cứng	

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO

Cerecaps

Bào chế từ dược thảo



Lọ 60 viên nang cứng

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem tờ hướng dẫn sử dụng
BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS
SDK/Reg.No:

**ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

Số Lô SX/ Lot.No:
Ngày SX/ Mfd:
Hạn dùng/ Exp:

MEDIPLANTEX

Hà nội, ngày 14 tháng 1 năm 2016



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Luân Sơn

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Viên nang cứng CERECAPS

Quy cách: Hộp 3 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm/nhôm)

Hộp 5 vỉ, 10 vỉ x 10 viên (vỉ PVC/nhôm)

Lọ 30, 60 viên

Thành phần: Mỗi viên có chứa:

- Cao khô hỗn hợp các dược liệu : 595mg

(tương ứng với **Hồng hoa** (*Flos Carthami tinctorii*) 280mg, **Đương quy** (*Radix Angelicae sinensis*) 685mg, **Xuyên khung** (*Rhizoma Ligustici wallichii*) 685mg, **Sinh địa** (*Rhizoma Rehmanniae*) 375mg, **Cam thảo** (*Radix Glycyrrhizae*) 375mg, **Xích thược** (*Radix Paeoniae rubrae*) 375mg, **Sài hồ** (*Radix Bupleuri*) 280mg, **Chỉ xác** (*Fructus Aurantii*) 280mg, **Ngưu tất** (*Radix Achyranthis bidentatae*) 375mg); **Cao khô lá Bạch quả** (*Extractum Folii Ginkgo biloba Siccus*) 15mg

- Tá dược (Talc, Magnesi stearat) vừa đủ 1 viên

Tác dụng: CERECAPS được kết hợp từ nhiều vị dược liệu, trong đó Đương quy, Hồng hoa, có tác dụng bổ huyết, hoạt huyết, hóa ứ là chủ dược, Xuyên khung, Xích thược hoạt huyết, hòa âm. Ngưu tất hoạt huyết thông mạch, Sài hồ có tác dụng hạ nhiệt, an thần, giảm đau. Bạch quả cải thiện tuần hoàn máu, điều hòa trương lực máu, Chỉ xác có tác dụng hành khí trong trường hợp khí huyết ngưng tụ.

Chỉ định: Thuốc được sử dụng để điều trị trong các trường hợp:

- Suy giảm trí nhớ, đau đầu, hoa mắt chóng mặt, hay cáu gắt ở người có tuổi, mất ngủ, ngủ hay mê, hay ngủ gà, ngủ gật (do thiếu năng tuần hoàn não).
- Thiếu máu, sạm da, đứng lên ngồi xuống hay bị chóng mặt
- Làm việc trí óc nhiều bị căng thẳng, mệt mỏi, mất tập trung, chứng tê bì, nhức mỏi chân tay (do thiếu năng tuần hoàn ngoại vi).

Chống chỉ định:

- Người mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- Phụ nữ có thai, người có bệnh chảy máu không đông hoặc dễ chảy máu, sốt xuất huyết.
- Người nhồi máu cấp, giảm trí nhớ do thiếu năng trí tuệ.
- Trẻ em dưới 12 tuổi, trẻ em thiếu năng trí tuệ

Liều dùng và cách dùng:

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: uống mỗi lần 2-3 viên, 2 lần/ngày. Uống sau bữa ăn.

Tác dụng không mong muốn: không.

Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Người có thai và cho con bú: Người có thai không nên dùng.

Người lái xe và vận hành máy móc: dùng được.

Tương tác thuốc: Không dùng với thuốc chống đông máu: aspirin, heparin,...

Sử dụng quá liều và xử trí: chưa có báo cáo.

Thận trọng: chưa có thông tin.

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn

Thuốc sản xuất theo TCCS

Nhà sản xuất: CTCP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

ĐT: 04-36686111 Fax: 04-38641584

SX tại: 356 Giải Phóng- Phương Liệt- Thanh Xuân -Hà Nội

TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG

Lỗ Minh Hùng

CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX
PHƯƠNG LIỆT - TP THANH XUÂN - HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Xuân Sơn